

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đóng cửa mỏ khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng
thông thường tại điểm cát số 4, thuộc Làng Lung, xã Ya Xiêr,
huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum (vị trí 2)**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

*Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của
Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2016 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản,
đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn
bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng
sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;*

*Căn cứ Quyết định số 559/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Kon Tum thành lập Hội đồng thẩm định đề án đóng cửa mỏ
khoáng sản tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Ủy
ban nhân dân tỉnh Phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án:
Đầu tư khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ
số 4 thuộc Làng Lung, xã Ya Xiêr, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Giấy phép số 890/GP-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban
nhân dân tỉnh cấp phép Công ty Cổ phần Trường Nhật được khai thác khoáng sản
làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm cát số 4, thuộc Làng Lung, xã Ya
Xiêr, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Ủy
ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án đóng cửa mỏ khoáng sản cát làm vật
liệu xây dựng thông thường tại điểm cát số 4, thuộc Làng Lung, xã Ya Xiêr, huyện
Sa Thầy, tỉnh Kon Tum (vị trí 2);*

Trên cơ sở Báo cáo kết quả kiểm tra công tác đóng cửa mỏ khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm cát số 4, thuộc Làng Lung, xã Ya Xiêr, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum (vị trí 2) kèm theo Biên bản kiểm tra thực địa và nghiệm thu kết quả thực hiện đề án đóng cửa mỏ ngày 10 tháng 9 năm 2024 và ngày 22 tháng 11 năm 2024;

Xét Đơn đề nghị đóng cửa mỏ khoáng sản của Công ty Cổ phần Trường Nhật ngày 19 tháng 8 năm 2024 và ngày 25 tháng 11 năm 2024;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 442/TTr-STNMT ngày 25 tháng 12 năm 2024 và Văn bản số 25/STNMT-TNKS ngày 03 tháng 01 năm 2025 (kèm theo hồ sơ).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đóng cửa mỏ khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm cát số 4, thuộc Làng Lung, xã Ya Xiêr, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum (vị trí 2) đã cấp cho Công ty Cổ phần Trường Nhật theo Giấy phép khai thác số 890/GP-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Mục đích đóng cửa mỏ: Để quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác và giao đất (*thu hồi*) cho Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy để quản lý theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan; phục hồi môi trường khu vực đã khai thác.

- Diện tích đóng cửa mỏ: 4.385 m² được giới hạn bởi các điểm khép góc theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 107⁰30', múi chiếu 3⁰ theo Phụ lục 1 và Phụ lục 2 Quyết định này.

Điều 2. Công ty Cổ phần Trường Nhật đã hoàn thành cải tạo, phục hồi môi trường đối với các nội dung như sau:

- Tháo dỡ và di dời hệ thống máy móc.
- Kè chống nguy cơ sạt lở khu vực khai thác.
- San gạt khu vực khai trường đã khai thác, khơi thông dòng chảy.
- Tháo dỡ nhà điều hành, nhà kho và nhà ở công nhân, trám lấp giếng.
- San gạt, củng cố tuyến đường vận chuyên.
- San gạt tạo mặt bằng khu vực bãi tập kết.

Tổng số tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đã nộp: 65.513.000 đồng (*Sáu mươi lăm triệu, năm trăm mười ba nghìn đồng*), chưa bao gồm yếu tố trượt giá.

Tổng số tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường được hoàn trả: 65.513.000 đồng (*Sáu mươi lăm triệu, năm trăm mười ba nghìn đồng; chưa bao gồm yếu tố trượt giá*).

Điều 3. Trách nhiệm các đơn vị liên quan

1. Công ty Cổ phần Trường Nhật có trách nhiệm

- Báo cáo với các cơ quan chức năng có liên quan để thực hiện thủ tục bàn giao đối với khu vực có diện tích nêu tại Điều 1 Quyết định này để địa phương quản lý theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan;

- Hoàn tất việc thanh lý hợp đồng thuê đất và các hợp đồng khác liên quan tới việc thực hiện khai thác khoáng sản phần diện tích khu vực khai thác được đóng cửa mỏ theo quy định của pháp luật;

- Tiếp tục thực hiện duy tu, bảo dưỡng các công trình cải tạo, phục hồi môi trường theo thời hạn trong Đề án đóng cửa mỏ, đề án cải tạo, phục hồi môi trường dự án đã được phê duyệt.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chịu trách nhiệm trước pháp luật về: Đảm bảo thống nhất giữa hồ sơ và thực địa; các thông tin về tính trung thực, đầy đủ, chính xác, hợp lệ của hồ sơ, tài liệu, số liệu các nội dung liên quan trong hồ sơ trình phê duyệt đóng cửa mỏ khoáng sản; đồng thời phối hợp Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy và đơn vị liên quan đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc Công ty Cổ phần Trường Nhật thực hiện nội dung Quyết định này.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Giám đốc Công ty Cổ phần Trường Nhật chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (t/hiện);
- Cục Khoáng sản Việt Nam;
- Chi cục Khoáng sản Miền Trung;
- Sở Xây dựng (t/hiện);
- Sở Công Thương (t/hiện);
- UBND xã Ya Xier, huyện Sa Thầy (t/hiện);
- VP UBND tỉnh; CVP, các PCVP;
- Lưu: VT, NNTN.HVT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Sâm

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

TỌA ĐỘ, RANH GIỚI KHU VỰC ĐÓNG CỬA MỎ KHOÁNG SẢN
(Kèm theo Quyết định phê duyệt đóng cửa mỏ số /QĐ-UBND
ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh Kon Tum)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN 2000 (Kinh tuyến trục 107 ⁰ 30', múi chiếu 3 ⁰)	
	X (m)	Y (m)
1	1.589.521	532.009
2	1.589.501	532.023
3	1.589.489	532.007
4	1.589.406	531.953
5	1.589.443	531.913
Diện tích: 4.385 m²		